

Số: **66/2023/QĐST - HNGĐ**

Chương Mỹ, ngày 07 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 45/2023/TLST – HNGĐ, ngày 27 tháng 02 năm 2023 giữa:

*** Nguyên đơn:** Anh **Trịnh Viết H**, sinh năm 1983.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: đội 12, thôn **L**, xã **Q**, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

*** Bị đơn:** Chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1985.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: đội 12, thôn **L**, xã **B**, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

- Căn cứ các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **27 tháng 02 năm 2023** là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Trịnh Viết H** và chị **Nguyễn Thị N**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Trịnh Viết H và chị **Nguyễn Thị N** có 01 con chung là Trịnh Khánh L, sinh ngày 04/10/2009.

Giao cháu Trịnh Khánh Ly, sinh ngày 04/10/2009 cho chị **Nguyễn Thị N** trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Trịnh Khánh L tròn 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Trịnh Viết H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trịnh Viết H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Trịnh Viết H cho đến khi có yêu cầu khác.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Trịnh Viết H và chị **Nguyễn Thị N** không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.4. Về án phí: Anh Trịnh Viết H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000 (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn*) đồng. Anh Vũ Đức Hưng đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí (*theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0076559 ngày 27/02/2023*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. Anh Trịnh Viết H được hoàn trả **150.000** (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- CC.THADS huyện Chương Mỹ;
- Các đương sự;
- UBND xã Quảng Bị (số 74/2009);
- Lưu VP, HS;

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng L

